

Số: 320/2020/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 18 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số 339/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 5 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: **Chị Trần Thị Chí H**, sinh năm 1981;

* Bị đơn: **Anh Hoàng Ngọc T**, sinh năm 1974;

Cùng ĐKKH: Số nhà B1, tổ 16 (tổ 39 cũ) p. H, TP. Thái Nguyên;

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 146, Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận T ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận T ly hôn giữa chị Trần Thị Chí H và anh Hoàng Ngọc T ;

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trần Thị Chí H và anh Hoàng Ngọc T xác định T cảm vợ chồng không còn và thuận T ly hôn;

- **Về con chung:** Chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Hoàng Ngọc H, sinh ngày 28/3/2018 đến khi con tròn 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh T thực hiện quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom chăm sóc con chung theo quy định; Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết cấp dưỡng nuôi con;

- **Về tài sản chung, nợ chung:** Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị H tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước (chuyển từ Tiền tạm ứng án phí- lệ phí sang, theo

biên lai thu số 0003034 ngày 21/5/2020). Hoàn trả chi H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn lại.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND TPTN;
- TAND tỉnh TN;
- T.H.A DS TPTN;
- Các đương sự;
- UBND p.Hương Sơn,
TP Thái Nguyên;
- Lưu HS;

THẨM PHÁN

Hoàng Thúy Kiên